

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LÂU THƯỢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 23/ TB-TCKT

Lâu Thượng, ngày 06 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai tình hình thực hiện ngân sách quý I năm 2023

Căn cứ Luật chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Ủy ban nhân dân xã về công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý I năm 2023 xã Lâu Thượng.

UBND Xã Lâu Thượng thực hiện công khai ngân sách quý I năm 2023;

(Gồm quyết định, biểu và thuyết minh)

Với nội dung trên UBND Xã Lâu Thượng thông báo niêm yết công khai tại trụ sở UBND Xã Lâu Thượng, loa đài của UBND xã, trang thông tin điện tử (<http://lauthuong.vonhai.thainguyen.gov.vn/>).

Thời gian niêm yết: Từ ngày 06 tháng 4 năm 2023 đến hết ngày 06 tháng 5 năm 2023.

Trong thời gian niêm yết các tập thể, cá nhân có khiếu nại phản ánh về UBND Xã Lâu Thượng qua đồng chí Hà Thị Kiều Trang - Công chức Tài chính - Kế toán, SĐT: 0978769119. Hết thời gian niêm yết nếu không có khiếu nại hay ý kiến gì, UBND xã sẽ thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT ĐU - HĐND TT;
- CT, PCT UBND TT;
- Lưu: Vp.



CHỦ TỊCH

Trịnh Thanh Tùng

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2023
xã Lâu Thượng**

Hôm nay vào hồi 14 giờ 00 ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại UBND xã Lâu Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên,

I. Thành phần:

1. Ông Lao Văn Thắng, Bí thư Đảng ủy,
2. Ông Lương Văn Chiến, Phó Chủ tịch HĐND xã,
3. Ông Trịnh Thanh Tùng, Chủ tịch UBND xã.
4. Ông Hà Xuân Hiền, Phó chủ tịch UBND xã .
5. Ông Lý Văn Học- công chức VP TK xã,
6. Bà Hà Thị Kiều Trang, Công chức Tài Chính kế toán,
- Chủ trì: Ông Trịnh Thanh Tùng Chủ tịch UBND xã, Trưởng Bộ phận tài chính xã,
- Ghi biên bản: Hà Thị Kiều Trang, Công chức Tài Chính kế toán,

**II. Nội dung; Lập biên bản niêm yết quyết định công khai thực hiện dự toán
ngân sách quý I năm 2023 xã Lâu Thượng**

Căn cứ thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách Nhà nước đối với các cấp Ngân sách. Thực hiện Nghị quyết số 30/NQ - HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND Lâu Thượng về việc phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Ủy ban nhân dân xã về việc công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý I năm 2023 xã Lâu Thượng.

Trước sự chứng kiến của các thành phần có tên trên, UBND xã lập biên bản niêm yết quyết định công khai thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2023 xã Lâu Thượng.

Thời gian niêm yết từ ngày 06/4/2023 đến hết ngày 06/5/2023.

Biên bản được lập thành 02, có giá trị pháp lý như nhau, (01 bản lưu tại văn phòng HĐND - UBND và 01 bản lưu bộ phận Tài chính- kế toán xã Lâu Thượng) đọc cho các thành phần có tên cùng nghe và nhất trí ký tên thực hiện./.

NGƯỜI LẬP



Hà Thị Kiều Trang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Lương Văn Chiến**

ỦY BAN NHÂN DÂN



**CHỦ TỊCH
Trịnh Thanh Tùng**

BÁO CÁO

Thuyết minh thu chi ngân sách Xã Lâu Thượng quý I năm 2023

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào tình hình kinh tế xã hội và kết quả thu chi ngân sách quý I/2023 Ủy ban nhân dân Xã Lâu Thượng báo cáo thuyết minh ngân sách cụ thể như sau:

I- Một số đặc điểm:

Diện tích: 4.000 ha, có 11 xóm.

Mục tiêu và nhiệm vụ kinh tế, tài chính trong năm ngân sách của xã:

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy - HĐND - UBND xã và sự quan tâm chỉ đạo của cơ quan chuyên môn cấp trên, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Lâu Thượng đã phấn đấu đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, từng bước xoá đói giảm nghèo, giáo dục, y tế được đầu tư phát triển, xã hội ổn định quốc phòng an ninh được giữ vững, phấn đấu thu các chỉ tiêu thu cân đối, thực hiện chi ngân sách theo đúng luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện đáp ứng cơ bản nhu cầu chi cần thiết để đảm bảo cho mọi hoạt động thường xuyên của xã cũng như các nhiệm vụ phát sinh đột xuất trong năm.

II. Tình hình ngân sách và tài chính quý I năm 2023 của xã:

1. Phần thu

- Tổng thu ngân sách nhà nước: 3.3387.211.795đ.

- Tổng thu ngân sách xã: 2.997.249.699 đ.

Trong đó:

***Thu cân đối xã hưởng đạt: 256.659.875đ.**

+ Thu phí lệ phí : 7.324.000đ/50.000.000đ/đạt 10,41% KH.

+ Thu khác: 1.000.000đ/30.000.000đ đạt 3,33% KH

+ Lệ phí trước bạ: 6.091.743đ/40.000.000đ đạt 15,23% KH.



- + Thu cấp quyền sử dụng đất: 146.326.500đ/225.000.000đ đạt 65,03% KH
- + Lệ Phí môn bài: 26.400.000đ/35.000.000đ đạt 75,43 %KH;
- + Thuế thu nhập cá nhân: 69.517.632đ/ 203.000.000đ đạt 34,25% KH

*** Thu chuyển nguồn từ năm trước sang: 348.236.824đ**

*** Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 2.392.353.000đ.**

- + Thu bổ sung cân đối: 1.194.000.000đ
- + Thu Bổ sung có mục tiêu: 1.198.353.000đ

2. Phân chi:

- + Tổng chi ngân sách quý I năm 2023: 1.481.658.565đ
 - Chi thường xuyên: 1.181.658.565đ
 - Chi đầu tư: 300.000.000đ

3. Nguyên nhân tăng giảm thu, chi ngân sách xã:

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ xã, thường trực Hội đồng nhân dân xã và các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc quản lý điều hành thu chi ngân sách:

Trong 3 tháng đầu năm 2023 mọi khoản thu đã được phản ánh kịp thời vào ngân sách nhà nước một số chỉ tiêu đạt chỉ tiêu thu ngân sách đề ra. Do công tác quản lý nguồn thu được chặt chẽ, sự chấp hành tốt của người dân, Hội đồng tư vấn thuế xã hoạt động tích cực một số khoản thu tại địa phương được nắm bắt khoản thu đầy đủ, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên tăng do trong năm có một số khoản thu bổ sung có mục tiêu phát sinh được bổ sung. Chi ngân sách đúng luật ngân sách nhà nước, công tác chi thường xuyên trong cân đối đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu thiết yếu cho mọi hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương giải quyết kịp thời, đầy đủ về chế độ chính sách cho cán bộ xã theo quy định.

III- Phân tích nguyên nhân, kiến nghị, đề xuất.

1. Nguyên nhân: Do ý thức tham gia nghĩa vụ nộp thuế của người dân được nâng cao. Do nhiệm vụ chi phát sinh nhiều đôi khi không đáp ứng được

nhu cầu thiết yếu cho hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã và một số khoản chi phát sinh đột xuất trong năm.

2. Những kiến nghị đề xuất:

Trong quý 2 năm 2023 thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế xã hội trên địa bàn xã phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những yếu kém tồn tại.

Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan chuyên môn của huyện cùng với địa phương rà soát chống thất thu các khoản thu thuế để có nguồn thu đáp ứng nhiệm vụ chi các khoản cấp bách của địa phương khi cần thiết.

Trên đây là báo cáo thuyết minh thu chi ngân sách xã quý I /2023 của Ủy ban nhân dân Xã Lâu Thượng kính mong cơ quan cấp trên, cơ quan chuyên môn quan tâm hơn nữa trong việc quản lý điều hành thu, chi ngân sách xã./.

Nơi nhận :

- Phòng TC - KH;
- Đảng Ủy-HĐND xã ;
- Chủ tịch, PCT UBND xã
- Lưu, VP, KT.



CHỦ TỊCH

Trịnh Thanh Tùng



Số: 68 /QĐ – UBND

Lâu Thượng ngày 06 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách xã quý I
năm 2023 UBND xã Lâu Thượng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN UBND XÃ LÂU THƯỢNG

Căn cứ Luật chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;
Căn cứ Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện Võ Nhai về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Võ Nhai năm 2023;
Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ - HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND Lâu Thượng về việc phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách năm 2023;
Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND xã Lâu Thượng về việc phân bổ dự toán thu chi ngân sách xã năm 2023
Xét đề nghị của Văn phòng HĐND - UBND xã Lâu Thượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý I năm 2023 UBND xã Lâu Thượng xã được HĐND xã thông qua.

(Theo chi tiết các biểu kèm theo)

Điều 2. Giao cho Văn phòng UBND và Bộ phận tài chính xã thực hiện công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

Điều 3. Các ông (bà) Văn phòng HĐND-UBND, kế toán ngân sách, trưởng các ban ngành đoàn thể và các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 ;
- Đảng ủy- HĐND;
- KBNN Võ Nhai;
- Phòng TC-KH huyện;
- Lưu: VP.



CHỦ TỊCH

Trịnh Thanh Tùng

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DU TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	7.425.353.000	1.957.249.699	26,36
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	80.000.000	8.324.000	10,41
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	1.006.000.000	248.335.875	24,69
3	Thu bổ sung	6.268.353.000	1.352.353.000	21,57
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.777.000.000	1.194.000.000	24,99
	- Bổ sung có mục tiêu	1.491.353.000	158.353.000	10,62
4	Thu chuyển nguồn	71.000.000	348.236.824	490,47
II	TỔNG SỐ CHI	6.678.353.000	1.481.658.565	22,19
1	Chi đầu tư phát triển	1.265.000.000	300.000.000	23,72
2	Chi thường xuyên	5.413.353.000	1.181.658.565	21,83
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	7.783.353.000	6.922.353.000	2.347.211.795	1.957.249.699	30,16	28,27
I	Các khoản thu 100%	80.000.000	80.000.000	8.324.000	8.324.000	10,41	10,41
	Thu hồi các khoản chi năm trước						
1	Phí, lệ phí	50.000.000	50.000.000	7.324.000	7.324.000	14,65	14,65
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	30.000.000	30.000.000	1.000.000	1.000.000	3,33	3,33
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.435.000.000	503.000.000	638.297.971	248.335.875	44,48	49,37
1	Các khoản thu phân chia	145.000.000	75.000.000	40.909.345	32.491.743	28,21	43,32
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	30.000.000		252.060		0,84	
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	35.000.000	35.000.000	26.400.000	26.400.000	75,43	75,43
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	80.000.000	40.000.000	14.257.285	6.091.743	17,82	15,23
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	1.290.000.000	428.000.000	597.388.626	215.844.132	46,31	50,43
2.1	Thu tiền sử dụng đất	500.000.000	225.000.000	325.170.000	146.326.500	65,03	65,03
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	370.000.000		125.722.268		33,98	
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	405.000.000	203.000.000	144.828.319	69.517.632	35,76	34,25
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt	15.000.000		811.154		5,41	
2.8	Thuế XDTN						
2.9	Thu khác ngoài quốc doanh			856.885			



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN 1	THU NSX 2	THU NSNN 3	THU NSX 4	THU NSNN 5 = 3/1	THU NSX 6 = 4/2
A	B						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn			348.236.824	348.236.824		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		71.000.000				
VI	Tăng thu						
VII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.268.353.000	6.268.353.000	1.352.353.000	1.352.353.000	21,57	21,57
1	Thu bổ sung cân đối	4.777.000.000	4.777.000.000	1.194.000.000	1.194.000.000	24,99	24,99
2	Thu bổ sung có mục tiêu	1.491.353.000	1.491.353.000	158.353.000	158.353.000	10,62	10,62



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	6.678.353.000	1.265.000.000	5.413.353.000	1.481.658.565	300.000.000	1.181.658.565	22,19	23,72	21,83
	Trong đó:									
	Tổng số chi	6.678.353.000	1.265.000.000	5.413.353.000	1.481.658.565	300.000.000	1.181.658.565	22,19	23,72	21,83
	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	1.265.000.000	1.265.000.000		300.000.000	300.000.000		23,72	23,72	
	Chi đầu tư phát triển khác									
	Chi bồi thường GPMB									
	Chi thường xuyên	5.413.353.000		5.413.353.000	1.181.658.565		1.181.658.565	21,83		21,83
	Chi văn hóa, thông tin	31.000.000		31.000.000	15.300.000		15.300.000	49,35		49,35
	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	721.000.000		721.000.000	162.309.400		162.309.400	22,51		22,51
	Chi dân quân tự vệ	437.102.000		437.102.000	93.382.900		93.382.900	21,36		21,36
	Chi trật tự an toàn xã hội	283.898.000		283.898.000	68.926.500		68.926.500	24,28		24,28
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	22.000.000		22.000.000	21.920.000		21.920.000	99,64		99,64
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	61.000.000		61.000.000						
	Các hoạt động kinh tế khác	31.000.000		31.000.000						
	Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	30.000.000		30.000.000						
	Giao thông									
	Thị chính									
	Thương mại, du lịch									
	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể				953.878.165		953.878.165			
	Ủy ban nhân dân	2.270.389.000		2.270.389.000	496.875.815		496.875.815	21,89		21,89
	Hội đồng nhân dân	353.000.000		353.000.000	74.496.400		74.496.400	21,10		21,10

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	Hội khuyến học	19.092.000		19.092.000	4.023.000		4.023.000	21,07		21,07
	Hội người cao tuổi	45.000.000		45.000.000	25.796.400		25.796.400	57,33		57,33
	Hội nông dân	145.000.000		145.000.000	45.479.700		45.479.700	31,37		31,37
	Hội Chữ thập đỏ	26.000.000		26.000.000	5.096.400		5.096.400	19,60		19,60
	Hội Cựu chiến binh	149.000.000		149.000.000	27.056.300		27.056.300	18,16		18,16
	Hội Liên hiệp Phụ nữ	128.000.000		128.000.000	25.860.000		25.860.000	20,20		20,20
	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	137.000.000		137.000.000	28.020.000		28.020.000	20,45		20,45
	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	406.000.000		406.000.000	62.747.000		62.747.000	15,45		15,45
	Đảng Cộng sản Việt Nam	732.680.000		732.680.000	150.381.150		150.381.150	20,52		20,52
	Các hội đặc thù	130.284.000		130.284.000	42.961.800		42.961.800	32,98		32,98
	Da cam va khuyến học	40.192.000		40.192.000	8.046.000		8.046.000	20,02		20,02
10	Chi cho công tác xã hội	127.000.000		127.000.000	28.251.000		28.251.000	22,24		22,24
	Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghi việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	117.000.000		117.000.000	28.251.000		28.251.000	24,15		24,15
	Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
	Trợ cấp xã hội									
	Chính sách và hoạt động phục vụ người có công với cách mạng									
	Khác	10.000.000		10.000.000						
11	Các tổ chức chính trị đoàn thể	965.000.000		965.000.000	189.163.000		189.163.000	19,60		19,60
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									
	Nộp trả ngân sách cấp trên									

